

Phó Đức Chính (1907-1930)

Phó Đức Chính (1907-1930)

Phó Đức Chính sinh năm 1907, người làng Đa Nguu (nay thuộc xã Tân Tiến) huyện Văn Giang, xuất thân trong một gia đình nho học. Ông học Trường Cao đẳng Công chính Hà Nội.

Tháng 12 năm 1927, Phó Đức Chính tham gia thành lập Việt Nam Quốc dân Đảng và là một trong những thành viên lãnh đạo của Tổng bộ, phụ trách công tác tổ chức.

Tốt nghiệp trường Công chính, Phó Đức Chính được bổ nhiệm sang làm việc ở Lào. Ngày 9 tháng 2 năm 1929 một Đảng viên của Đảng là Nguyễn Văn Viên manh động ám sát tên mộ phu Ba-danh ở phố Huế, Hà Nội. Việt Nam Quốc dân Đảng bị đế quốc khủng bố. Có hai kẻ khai báo nên Phó Đức Chính bị bắt đưa về nước, song thực dân không có chứng cứ để buộc tội ông. Được trả tự do, Phó Đức Chính dấn thân vào con đường cách mạng, ông trả hết những kỷ niệm cho vị hôn thê là cô Thắm ở Thanh Hóa.

Đế quốc Pháp vẫn tăng cường khủng bố Việt Nam Quốc dân Đảng ở khắp mọi nơi. Ngày 17/9/1929 Tổng bộ Việt Nam Quốc dân Đảng đã triệu tập Hội nghị tại xã Lạc Đạo (Văn Lâm). Tại cuộc họp chia làm hai phái là bạo động và chờ

thời cơ, Nguyễn Thái Học đã nói một câu nổi tiếng “Không thành công thì thành nhân”.

Công việc tiến hành gấp rút, song có nhiều sơ suất. Tại cuộc họp Tổng bộ ở làng Võng La, xã Hạ Bì (Thanh Thủy, Phú Thọ) có kẻ dẫn lính đến bao vây. Nguyễn Thái Học, Nguyễn Khắc Nhu và Phó Đức Chính bị thương nhưng vẫn chạy thoát. Không bắt được các lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng, thực dân Pháp ra lệnh triệt hạ làng Võng La.

Sau vụ Võng La, đế quốc Pháp khủng bố Việt Nam Quốc dân Đảng càng dữ dội. Nguyễn Thái Học, Nguyễn Khắc Nhu và Phó Đức Chính thấy chỉ còn biện pháp duy nhất là khởi nghĩa càng sớm càng tốt. Ngày 26/1/1930, Hội nghị đại biểu toàn quốc Việt Nam Quốc dân Đảng họp tại làng Mỹ Xá, huyện Nam Sách (Hải Dương) đã quyết định tổng khởi nghĩa vào ngày 9/2/1930, phân công các chỉ huy đánh chiếm thị xã Yên Bái, Sơn Tây, Hưng Hóa, Phả Lại, Hải Dương, Hải Phòng, Kiến An, Hà Nội... Phó Đức Chính được giao đánh Sơn Tây. Gần tới ngày khởi sự lực lượng đánh Sơn Tây ít, nên Phó Đức Chính lên tham gia khởi nghĩa Yên Bái trước.

Sáng sớm ngày 9/2/1930, nghĩa quân cải trang làm người đi chợ đồ về thị xã Yên Bái, đến chiều đã tập trung tại một khu rừng sơn gần thị xã. Phó Đức

Chính mặc quân phục đứng ra diễn thuyết và phân phát khí giới. Song một tên gián điệp đã báo với bọn Pháp nên chúng đã có sự phòng bị từ trước.

Một giờ sáng ngày 10/2/1930, hai cơ binh khố đỏ số 5 và số 6 đóng đồn ở dưới chân đồi đã mở cửa đón nghĩa quân, phân phát súng, kéo cờ Việt Nam Quốc dân Đảng, tấn công bọn chỉ huy Pháp giết chết tên quan ba. Nhưng lính khố đỏ ở trên đồn bắn xuống dữ dội, nghĩa quân không sao chiếm được, có nguy cơ bị vây kín trong trại. Lính khố xanh cũng không được tuyên truyền nên khi cuộc khởi nghĩa nổ ra giữ thái độ trung lập. Bị tấn công dữ dội, núng thế, Phó Đức Chính và Ban chỉ huy phải cho anh em xông pha lửa đạn rút vào rừng.

Khởi nghĩa Yên Bái thất bại, Phó Đức Chính vẫn hăng hái cùng một số đồng chí về Sơn Tây gấp rút chuẩn bị đánh đồn Thông. Ngày 13/2/1930, kho bom của quân khởi nghĩa để ở Quang Húc đã bị quân Pháp phát hiện lấy hết, nhưng Phó Đức Chính vẫn quyết tâm hạ đồn. Chiều ngày 15/2/1930, Phó Đức Chính cùng Nguyễn Văn Khôi đang làm việc ở nhà quản Tân tại làng Nam An (tổng Cẩm Thượng, huyện Tùng Thiện, Sơn Tây) thì bị bắt.

Không bao lâu Nguyễn Thái Học cùng nhiều yếu nhân khác cũng bị bắt. Hội đồng đề hình xử 10 án khổ sai có hạn, 34 án khổ sai chung thân, 50 án đi đầy, 40 án tử hình trong đó có Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính. Kết án xong, tên chủ tịch Hội đồng đề hình hỏi Phó Đức Chính có chống án không? Phó Đức

Chính cười đáp: Đòi người ta làm có một việc, hỏng cả một việc sống nữa mà làm gì?

Chúng giam các Đảng viên Việt Nam Quốc dân Đảng bị án tử hình hơn 3 tháng ở Hà Nội, rồi chúng giải 13 người bị án chém lên Yên Bái. 5 giờ 30 sáng ngày 17/6/1930, đế quốc Pháp đưa các chiến sĩ ra hành hình. Mọi người đều hiên ngang, bất khuất khiến cho kẻ thù phải khiếp sợ, nhân dân kính phục và thương cảm. Phó Đức Chính bị xử thứ 12. Ông đòi chúng đặt nằm ngửa để nhìn lưỡi dao máy chém. Phó Đức Chính chỉ kịp hô “Việt Nam vạn tuế” thì lưỡi dao tàn bạo của đế quốc đã hạ xuống. Phó Đức Chính đã hy sinh trong tư thế một người anh hùng.